

Số: 232/QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 21 tháng 01 năm 2011

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Ban hành Quy định mức chi nhuận bút đối với  
Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk**

CÔNG VĂN BẢN SỐ 86  
Ngày 21 tháng 01 năm 2011

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/06/2002 của Chính phủ về chế độ nhuận bút;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2003/TTLT/BVHTT-BTC ngày 01/07/2003 hướng dẫn việc chi trả chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút đối với một số loại hình tác phẩm quy định tại Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/06/2002 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 137/2007/TT-BTC, ngày 28/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử;

Xét đề nghị của Liên ngành: Thông tin và Truyền thông, Tài chính tại Tờ trình số: 77/TTrLS-STTTT-STC ngày 30/12/2010,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức chi nhuận bút đối với Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử của tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành. /s/

Nơi nhận: /s/

- Như điều 2;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, TT: TCTM, TH, TT&CB;
- Lưu VT, CN. (Tr.100)

**CHỦ TỊCH**



Lư Ngọc Cư

## QUY ĐỊNH

### Mức chi nhuận bút đối với Công thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk

(Ban hành kèm theo Quyết định số 232/QĐ-UBND  
ngày 21/01/2011 của Ủy ban Nhân dân tỉnh)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Mức chi nhuận bút này áp dụng đối với các tác phẩm được đăng trên Công thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk.

2. Các thông tin bắt buộc phải đăng theo Điều 4 Thông tư 26/2009/TT-BTTTT ngày 31/7/2009 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc cung cấp thông tin và đảm bảo khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước không được hưởng thù lao, nhuận bút.

3. Các Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố tùy theo khả năng kinh phí của từng đơn vị được chi không quá 50% các mức chi nhuận bút của Quy định này.

#### Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Nhuận bút*: Là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm khi tác phẩm được sử dụng.

2. *Thù lao*: Là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho những người thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm.

#### Điều 3. Đối tượng hưởng nhuận bút

1. Đối tượng hưởng nhuận bút là tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm được Ban Biên tập sử dụng.

2. Biên tập viên (trong biên chế hoặc hợp đồng dài hạn) có tác phẩm báo chí được sử dụng ngoài nhiệm vụ được giao thì được hưởng 100% nhuận bút.

3. Ngoài các đối tượng quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, người sưu tầm, biên tập viên kiêm nhiệm, người cung cấp tác phẩm, văn bản, tài liệu... tùy theo mức độ đóng góp được Ban Biên tập trả thù lao theo quy định tại Điều 9 Quy định này.

#### Điều 4. Nguyên tắc trả nhuận bút

1. Mức nhuận bút và thù lao do Trưởng Ban Biên tập quyết định theo định mức hệ số nhuận bút được nêu tại Điều 7 của Quy định này.

2. Mức nhuận bút trả cho tác giả, chủ sở hữu tác phẩm căn cứ vào thể loại, chất lượng và hiệu quả kinh tế - xã hội của tác phẩm; đồng thời khuyến khích hoạt động sáng tạo của tác giả.

3. Mức chi trả thù lao căn cứ vào lượng thông tin cung cấp, mức độ đóng góp thông tin cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

#### **Điều 5. Nguồn chi trả nhuận bút**

1. Nguồn kinh phí dùng để trả nhuận bút và thù lao do ngân sách tỉnh cấp hàng năm cho Sở Thông tin và Truyền thông quản lý và thực hiện chi trả.

2. Hàng năm, căn cứ vào số thực chi của năm trước và kế hoạch hoạt động của năm sau, Ban Biên tập lập dự toán nhuận bút và thù lao cho năm sau để tổng hợp vào dự toán chi hàng năm của Sở Thông tin và Truyền thông.

#### **Điều 6. Những quy định khác**

1. Một trang giấy A4 là 1 trang có số từ tương đương với khoảng 500 từ, chữ thường, cỡ chữ 14.

2. Một bài hoặc tin có nội dung trên dưới (xấp xỉ) 250 từ thì được tính tròn thành  $\frac{1}{2}$  (nửa) trang A4.

3. Một bài hoặc tin có nội dung trên dưới (xấp xỉ) 500 từ thì được tính tròn thành 1 (một) trang A4.

4. Tin viết, trả lời bạn đọc được tính theo  $\frac{1}{2}$  (nửa) trang A4.

### **Chương II**

## **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ CHI NHUẬN BÚT**

#### **Điều 7. Hệ số nhuận bút**

1. Định mức hệ số nhuận bút đối với từng loại tác phẩm được áp dụng theo mức dưới đây:

<b>TT</b>	<b>Thể loại</b>	<b>Hệ số</b>	<b>Đơn vị tính</b>
1	Bài viết	1,5	01 trang A4
2	Tin viết	1	$\frac{1}{2}$ trang A4
3	Bài dịch ngược	2	01 trang A4
4	Tin dịch ngược	1	1 trang A4
5	Bài dịch xuôi	1	01 trang A4
6	Tin dịch xuôi	0,5	$\frac{1}{2}$ trang A4
7	Ảnh	0,5	01 ảnh
8	Phóng sự; Bài phỏng vấn	2	01 trang A4
9	Trả lời chính sách	0,5	$\frac{1}{2}$ trang A4
10	Tạo tin, bài từ văn bản giấy có sẵn	0,5	01 trang A4

2. Tác phẩm là bài viết, tin viết trực tiếp bằng tiếng Anh được trả nhuận bút đúng theo mức quy định trong quy định này và được trả thêm 50% tổng nhuận bút của tác phẩm viết bằng tiếng Việt.

3. Định mức đối với tin, bài dịch (các mức 3,4,5,6) chỉ được áp dụng trong trường hợp cần thiết khi Ban Biên tập phải thuê biên dịch từ bên ngoài, không áp dụng cho biên dịch là cán bộ của Ban Biên tập.

### **Điều 8. Cách tính nhuận bút**

$$\text{Tổng nhuận bút chuẩn} = \left\{ \begin{array}{l} \text{Giá trị 1 đơn vị hệ số nhuận bút} \\ \text{Hệ số nhuận bút /1 đơn vị tính} \\ \text{Số đơn vị tính} \end{array} \right\}$$

Trong đó: Giá trị 1 đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương tối thiểu do Nhà nước quy định.

### **Điều 9. Mức chi thù lao**

1. Tác phẩm báo chí đăng lại của báo chí khác hoặc đã được công bố ở các cuộc hội thảo, hội nghị được trả thù lao không vượt quá 50% mức quy định tương ứng tại Điều 8 của Quy định này. Tỷ lệ này do Trưởng Ban Biên tập quyết định.

2. Tùy theo số lượng và chất lượng tin bài cung cấp được đăng lại trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Ban Biên tập và đơn vị cung cấp thoả thuận mức thù lao cho phù hợp nhưng không vượt quá mức chi tại Quy định này.

## **Chương III**

### **MỨC CHI HỖ TRỢ BAN BIÊN TẬP, TỔ GIÚP VIỆC**

**Điều 10:** Mức chi hỗ trợ Ban Biên tập, tổ giúp việc.

1. Trưởng Ban Biên tập được hưởng 1.000.000 đồng/tháng.
2. Phó Trưởng Ban Biên tập được hưởng 800.000 đồng/tháng.
3. Tổ trưởng Tổ Biên tập được hưởng 700.000 đồng/tháng.
4. Tổ trưởng Tổ Kỹ thuật được hưởng 700.000 đồng/tháng.

Mức chi tại Điều 10 này chỉ áp dụng cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Đối với các Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tùy theo chất lượng nội dung, tình hình hoạt động của Ban Biên tập và điều kiện kinh phí của đơn vị, thủ trưởng đơn vị quyết định mức chi cụ thể nhưng không vượt quá 50% mức chi quy định tại Điều này.

## Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 11.** Định kỳ quý, năm Ban Biên tập lập báo cáo gửi về UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan về số lượng tác phẩm được hưởng nhuận bút, thù lao, đánh giá kết quả việc quảng bá thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 12.** Sở Tài chính có trách nhiệm cân đối, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí theo dự toán hàng năm cho Sở Thông tin và Truyền thông để chi nhuận bút theo Quy định này. Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện việc thanh toán tiền nhuận bút, tiền thù lao hàng tháng cho các đối tượng được hưởng và đảm bảo đầy đủ thủ tục để quyết toán kinh phí theo quy định. / *Tên*

**CHỦ TỊCH**



**Lữ Ngọc Cư**